



CHỨNG KHOÁN

ALPHA

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG NGÀY 13/03/2026

“Thị trường tạm nghỉ” ...

Xem thêm



Bộ phận Phân tích & Đầu tư
Research & Proprietary trading

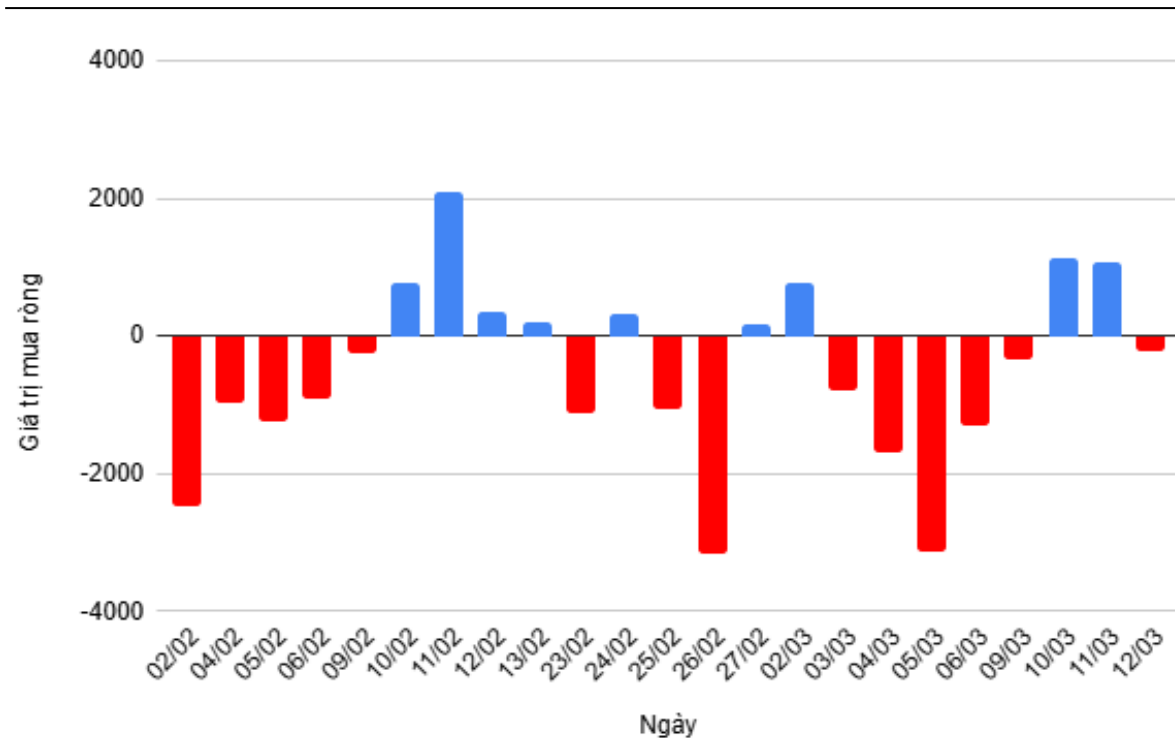




Đồ thị kỹ thuật VN-Index



Giao dịch khối ngoại



Xu hướng dòng tiền

- Thị trường chứng khoán ngày 12/03 điều chỉnh sau hai phiên phục hồi, trong bối cảnh tâm lý nhà đầu tư thận trọng trước biến động giá dầu và rủi ro địa chính trị. VNIndex tăng nhẹ đầu phiên lên quanh 1.725 điểm nhưng nhanh chóng suy yếu khi áp lực chốt lời gia tăng. Kết phiên, chỉ số giảm **18,73** điểm **(-1,08%)** xuống **1.709,61** điểm, vẫn giữ trên mốc tâm lý 1.700 điểm. Độ rộng nghiêng về tiêu cực với 138 mã tăng và 205 mã giảm.
- Diễn biến nhóm ngành** cho thấy sự phân hóa rõ rệt. Nhóm Hóa chất – Phân bón và một số cổ phiếu Dầu khí ngược dòng tích cực với DGC, DPM, DCM, BFC, BSR tăng mạnh 3–7%, trong khi OIL và PVD cũng duy trì sắc xanh. Bên cạnh đó, nhiều cổ phiếu thuộc nhóm Xây dựng, Khu công nghiệp và Dịch vụ công nghiệp giao dịch khởi sắc như VCG, CII, PC1, HHV, GVR, PHR, IDC hay KBC. Một số mã riêng lẻ cũng trở thành điểm sáng của thị trường khi đóng cửa tăng trần như NVL, GEG hay VCG.
- Ở chiều ngược lại**, áp lực điều chỉnh xuất hiện tại nhiều nhóm vốn hóa lớn. Nhóm Ngân hàng diễn biến kém tích cực khi BID, CTG, TCB, VPB, VIB và MBB giảm 2–4%, chỉ một số mã như EIB hay SHB giữ được sắc xanh. Nhóm Chứng khoán cũng suy yếu diện rộng với SSI, VCI, HCM, TCX giảm điểm. Bên cạnh đó, các nhóm Thép, Bán lẻ, Công nghệ thông tin và Thực phẩm – Đồ uống đồng loạt chịu áp lực bán, trong khi GAS giảm mạnh hơn 4% gây ảnh hưởng đáng kể lên chỉ số VN30.
- Đánh giá:** Phiên điều chỉnh được xem là nhịp “nghỉ” cần thiết sau hai phiên phục hồi, giúp thị trường hạ bớt trạng thái hưng phấn ngắn hạn.....

Phân tích kỹ thuật

- VN-Index xuất hiện nền đỉnh xoay sau nhịp hồi mạnh, cho thấy trạng thái giằng co khi lực mua và bán dần cân bằng. MACD vẫn nằm dưới đường tín hiệu nhưng histogram thu hẹp vùng âm, phản ánh áp lực giảm đang suy yếu. Trong khi đó RSI quay đầu hướng xuống, cho thấy tâm lý thận trọng và khả năng thị trường tiếp tục rung lắc ngắn hạn.
- Kịch bản 1 (40%)** VN-Index tiếp tục giằng co và rung lắc trong vùng 1.700 - 1.730 điểm.
- Kịch bản 2 (60%)** VN-Index kiểm định lại vùng hỗ trợ 1.670 - 1.700 (Mốc tâm lý).

Chiến lược giao dịch

- Nhà đầu tư nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức THẤP, ưu tiên quản trị rủi ro trong bối cảnh VN-Index đang trong nhịp rung lắc và tích lũy sau hai phiên hồi phục.
- MUA Chỉ nên mua thăm dò với tỷ trọng nhỏ** trong các nhịp điều chỉnh hoặc rung lắc của thị trường, tập trung vào các cổ phiếu có nền tích lũy tốt, dòng tiền duy trì ổn định và vẫn giữ xu hướng tăng. Có thể ưu tiên một số cổ phiếu thuộc nhóm Hóa chất – Phân bón, Dầu khí, Xây dựng – Hạ tầng, Khu công nghiệp hoặc một số mã riêng lẻ đang thu hút dòng tiền. Tránh mua đuổi tại các cổ phiếu đã tăng nóng hoặc tăng trần liên tiếp.
- BÁN Ưu tiên chốt lời từng phần và cơ cấu danh mục** tại các cổ phiếu đã tăng mạnh hoặc tiệm cận vùng kháng cự ngắn hạn; duy trì tỷ lệ tiền mặt hợp lý chờ tín hiệu xu hướng rõ ràng hơn.....

Thông tin cổ phiếu

CHỜ MUA

• Giá ngày 12/03/2026	43.50
• Vùng mua/bán tiềm năng	40-42
• Giá chốt lời	54-56
• Giá cắt lỗ	36
• Vốn hóa (tỷ đồng)	22,246.77
• SLCP lưu hành (cp)	511,420,099
• KLGD BQ 10 phiên	15,588,800
• Giá sổ sách	29.37
• EPS hiện tại	3.56
• P/E	12.20

Diễn biến giá cổ phiếu



Luận điểm đầu tư

Backlog lớn tạo nền tảng tăng trưởng dài hạn.

- Một trong những điểm hấp dẫn nhất của PVS là khối lượng hợp đồng chưa thực hiện (backlog) rất lớn, ước tính hơn 100.000 tỷ đồng (khoảng 4 tỷ USD) đến năm 2027. Nguồn công việc này đến từ các dự án dầu khí quy mô lớn, điện gió ngoài khơi và các công trình năng lượng khác. Riêng mảng M&C được dự báo có backlog khoảng 5,9 tỷ USD cho giai đoạn 2026–2030, đảm bảo khối lượng công việc ổn định trong nhiều năm. Backlog lớn giúp doanh nghiệp duy trì doanh thu và lợi nhuận ổn định ngay cả khi chu kỳ giá dầu biến động. Đây là yếu tố quan trọng giúp PVS được đánh giá là một trong những doanh nghiệp dầu khí có tầm nhìn tăng trưởng dài hạn rõ ràng nhất.

Hưởng lợi trực tiếp từ chuỗi đại dự án dầu khí trong nước.

- Trong giai đoạn 2025–2030, nhiều dự án dầu khí trọng điểm của Việt Nam bước vào giai đoạn triển khai mạnh, tạo cơ hội lớn cho PVS. Các dự án như Lô B – Ô Môn, Lạc Đà Vàng hay Sư Tử Trắng – Giai đoạn 2B đều cần khối lượng lớn dịch vụ cơ khí – xây lắp ngoài khơi. Trong đó riêng chuỗi dự án Lô B được đánh giá là một trong những dự án khí lớn nhất Việt Nam, với nhiều gói thầu EPC quy mô hàng tỷ USD. Việc tham gia sâu vào các dự án này giúp PVS đảm bảo nguồn doanh thu dài hạn và nâng cao năng lực thi công EPCIC. Đây được xem là động lực tăng trưởng cốt lõi của doanh nghiệp trong nhiều năm tới.

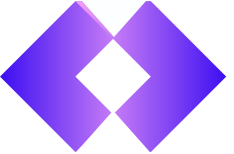
Điện gió ngoài khơi mở ra thị trường tăng trưởng mới.

- Bên cạnh dầu khí truyền thống, PVS đang tích cực mở rộng sang lĩnh vực điện gió ngoài khơi, một thị trường được dự báo tăng trưởng rất nhanh trên toàn cầu. Doanh nghiệp đã tham gia nhiều dự án tại châu Âu và châu Á như Baltica 2 và Fengmiao, với tổng giá trị hợp đồng cung cấp 6 trạm biến áp ngoài khơi (OSS) khoảng 300 triệu USD. Việc tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị như chế tạo trạm biến áp ngoài khơi cho thấy năng lực kỹ thuật của PVS đang được nâng cấp đáng kể. Khi các dự án điện gió ngoài khơi bước vào giai đoạn thi công cao điểm từ 2026 trở đi, mảng này có thể trở thành động lực tăng trưởng mới bên cạnh dầu khí.

Kết quả kinh doanh.

- Lũy kế năm 2025, PVS đạt 32.580 tỷ đồng doanh thu (+37% YoY) và 1.823 tỷ đồng LNST cổ đông công ty mẹ (+70% YoY) mức cao nhất trong nhiều năm và tiệm cận giai đoạn đỉnh chu kỳ dầu khí trước đây.

Phân tích kỹ thuật. Cổ phiếu PVS duy trì xu hướng tích cực khi nằm trên các đường trung bình quan trọng.



STT	Ngày cập nhật	Mã cổ phiếu	Khuyến nghị	Ngành	Vùng mua/bán	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận kỳ vọng
1	06/02/2026	BMI	CHỜ MUA	Bảo hiểm	18.5-19.5	21.5-22	17	16.2%
2	09/02/2026	BVH	CHỜ MUA	Bảo hiểm	70-75	90-95	65	28.5%
3	10/02/2026	MBB	CHỜ MUA	Ngân hàng	26-27	31-32	24	19.2%
4	11/02/2026	VSC	CANH MUA	Cảng biển	21.5-23.5	26-27	20	20.09%
5	12/02/2026	MWG	CANH MUA	Bán lẻ	90-93	105-110	83	16.7%
6	13/02/2026	TPB	CHỜ MUA	Ngân hàng	16-17	19-20	15	18.7%
7	23/02/2026	HSG	TRUNG LẬP	Thép- Tôn mạ	14-15	16-17	13	14.2%
8	24/02/2026	VCI	CANH MUA	Chứng khoán	36-38	42-43	33	16.7%
9	25/02/2026	HPG	CHỜ MUA	Thép	27-28	30-31	25	11.2%
10	26/02/2026	VNM	CANH MUA	Tiêu dùng	70-73	78-80	65	11.4%
11	27/02/2026	PC1	CHỜ MUA	Xây lắp	26-27	31-32	24	19.2%
12	02/03/2026	HHV	TRUNG LẬP	Đầu tư công	11-12	13-14	10	18.2%
13	03/03/2026	HAH	CANH MUA	Cảng biển	66-69	80-85	60	21.2%
14	04/03/2026	TV2	CHỜ MUA	Xây lắp	39-41	48-50	36	23%
15	05/03/2026	SSI	CANH MUA	Chứng khoán	33-34	38-40	30	15%
16	06/03/2026	DHG	TRUNG LẬP	Dược phẩm	90-95	105-110	85	16.7%
17	09/03/2026	DGW	CHỜ MUA	Bán lẻ	40-43	48-50	37	20%
18	10/03/2026	DGC	TRUNG LẬP	Hóa chất	68-70	80-85	64	17.6%
19	11/03/2026	REE	TRUNG LẬP	Cơ điện	52-55	58-60	48	11.5%
20	12/03/2026	GVR	CHỜ MUA	Cao su	30-32	38-40	28	26.7%
21	13/03/2026	PVS	CHỜ MUA	Dầu khí	40-42	54-56	36	35%



Danh mục mở mới

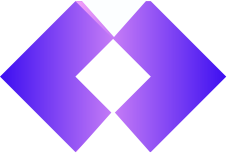
STT	Ngày mua	Mã Cổ phiếu	Vùng mua	Giá hiện tại	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	----------	-------------	----------	--------------	--------------	------------	------------------------

Danh mục đang nắm giữ

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Tỷ trọng	Lãi/lỗ
1	19/12/2025	VNP	21.5	29-30	18.1	16.1	20%	-25.12%
2	24/12/2025	ACV	50.5	54-55	44	44.8	20%	-11.29%
3	07/01/2026	VDS	16.4	19 -20	14.8	15.8	10%	-3.66%
4	07/01/2026	VNB	17.3	20 - 21	14.7	14	10%	-19.08%

Danh mục đã chốt

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá chốt	Ngày chốt	Lãi/lỗ
1	21/04/2025	HAG	12	14	10.8	13.7	13/05/2025	14.17%
2	08/05/2025	TV2	33.2	36-38	30	40	19/05/2025	17.17%
3	09/07/2025	VJC	94	104-108	85	127.5	28/07/2025	35.64%
4	09/05/2025	VCB	56.6	62-65	54	62.5	08/08/2025	10.42%
5	08/07/2025	DCM	33.7	37-39	32	39.4	08/08/2025	16.91%
6	04/09/2025	NKG	17	18-21	15	20.2	12/09/2025	18.82%
7	30/09/2025	AGR	17.1	19-20	15.3	18.2	07/10/2025	6.43%
8	12/11/2025	VCI	36.5	44-45	33	33	12/12/2025	-9.59%
9	20/08/2025	BCM	69	82-85	62.1	62.1	18/12/2025	-10.00%
10	22/10/2025	CTR	84.9	105-110	76	97.5	25/02/2026	14.84%
11	22/10/2025	FPT	95	108-110	85	92	25/02/2026	-3.16%
12	26/02/2026	TPB	18.35	20-21	16.5	16.5	09/03/2026	-10.08%



Thị trường thế giới

- **Dow Jones mất hơn 700 điểm khi giá dầu tăng vọt.** Khép phiên ngày 12/03, chỉ số Dow Jones giảm 739.42 điểm (1.56%), xuống 46,677.85 điểm. S&P 500 giảm 1.52% xuống 6,672.62 điểm, trong khi Nasdaq Composite mất 1.78% còn 22,311.98 điểm.
- **Lãnh đạo Iran tuyên bố eo biển Hormuz nên tiếp tục đóng cửa.** Lãnh tụ Tối cao mới của Iran Mojtaba Khamenei tuyên bố eo biển Hormuz nên tiếp tục bị đóng cửa như một công cụ gây sức ép với Mỹ và các đối thủ trong bối cảnh xung đột tại Trung Đông leo thang. Đây là thông điệp công khai đầu tiên của ông kể từ khi lên nắm quyền, đồng thời cảnh báo các căn cứ quân sự Mỹ trong khu vực cần đóng cửa nếu không có thể trở thành mục tiêu tấn công. Lãnh tụ Tối cao mới của Iran Mojtaba Khamenei tuyên bố eo biển Hormuz nên tiếp tục bị đóng cửa như một công cụ gây sức ép với Mỹ và các đối thủ trong bối cảnh xung đột tại Trung Đông leo thang.

Thị trường trong nước

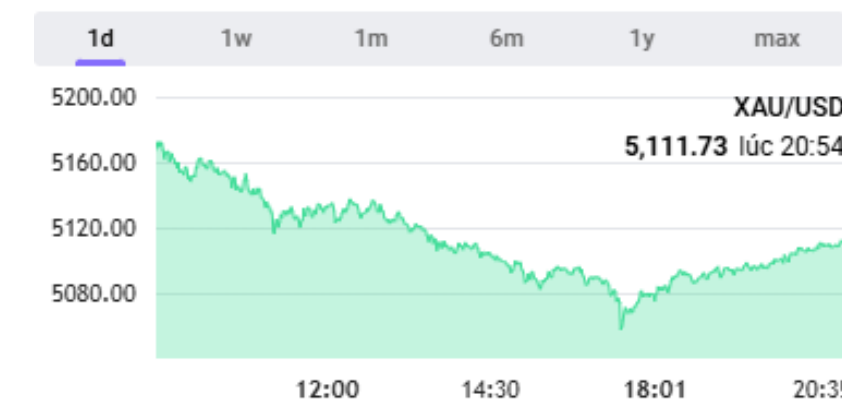
- **Mỹ áp thuế sơ bộ tới 130% với một sản phẩm thép của Việt Nam, Hòa Phát chịu thuế 122%.** Theo thông tin từ Bộ Thương mại Mỹ (DOC), Mỹ đã ban hành kết luận sơ bộ áp thuế chống bán phá giá đối với thép cốt bê tông nhập khẩu từ Việt Nam ở mức rất cao. Trong đó, các công ty liên quan đến Tập đoàn Hòa Phát phải chịu mức thuế khoảng 121,97%, trong khi các doanh nghiệp Việt Nam khác chịu tới 130,77%. Mức thuế này cao hơn đáng kể so với nhiều quốc gia bị điều tra như Bulgaria (52,8%) hay Ai Cập (34,2%-52,7%).
- **Chính phủ giảm thuế nhập khẩu nhiều mặt hàng xăng dầu xuống 0%.** Chính phủ vừa ban hành Nghị định 72/2026/NĐ-CP, giảm thuế nhập khẩu ưu đãi (MFN) đối với nhiều mặt hàng xăng dầu và nguyên liệu sản xuất xăng xuống 0% nhằm đa dạng hóa nguồn cung và ổn định thị trường trong bối cảnh giá năng lượng toàn cầu biến động. Cụ thể, thuế nhập khẩu đối với xăng động cơ không pha chì và các nguyên liệu pha chế xăng được giảm từ 10% xuống 0%, trong khi diesel, nhiên liệu máy bay, dầu nhiên liệu và kerosine giảm từ 7% xuống 0%.

Thị trường hàng hóa

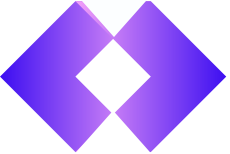
- **Dầu Brent vượt 100 USD/thùng sau tuyên bố của tân lãnh tụ tối cao Iran.** Giá dầu tăng mạnh và đóng cửa trên 100 USD/hộp trong phiên bản ngày 12/03, sau khi lãnh tụ tối cao mới của Iran, Mojtaba Khamenei, tuyên bố sẽ tiếp tục đóng Eo biển Hormuz, làm kiềm lên trường dầu mỏ có thể đối mặt với tình trạng gián đoạn nguồn kéo dài. Khép phiên bản ngày 12/03, hợp đồng dầu Brent tương lai tăng 9,22%, tương đương 8,48 USD, tăng 100,46 USD/thùng, đánh dấu lần đầu tiên giá Brent đóng cửa trên 100 USD kể từ tháng 8/2022. Trong khi đó, dầu WTI của Mỹ tăng 9,72%, tương đương 8,48 USD, tăng 95,73 USD/thùng. Mojtaba Khamenei là con trai của Ayatollah Ali Khamenei, người đã thiệt mạng trong cuộc chiến không kích hoạt màn chiến đấu ở Mỹ và Israel.



	1d	1w	1m	6m	1y	max
Dow 30	46,677.85	-739.42 / -1.56%				
Dow 30 Futures	46,903.50	+225.70 / +0.48%				
Nasdaq Futures	24,591.40	+57.80 / +0.24%				
S&P 500 Futures	6,696.00	+23.40 / +0.35%				
Nikkei 225	53,588.50	-864.46 / -1.59%				
Shanghai	4,129.10	-4.33 / -0.1%				
Hang Seng	25,716.76	-182.00 / -0.7%				
KOSPI	5,446.00	-137.25 / -2.46%				
FTSE 100	10,305.15	-48.62 / -0.47%				
FTSE 100 Futures	10,298.00	+10.50 / +0.1%				



	1d	1w	1m	6m	1y	max
XAU/USD	5,112.73	+33.53 / +0.66%				
Gold	5,115.45	-10.35 / -0.2%				
Copper	5.8415	+0.0200 / +0.34%				
Brent Oil	100.28	-0.98 / -0.97%				
London Sugar	414.30	+0.70 / +0.17%				
Silver	85.115	+0.003 / 0%				
Crude Oil WTI	95.540	-0.190 / -0.2%				
Platinum	2,158.35	+27.80 / +1.3%				
London Coffee	3,625.00	+72.00 / +2.03%				
US Wheat	601.63	+3.88 / +0.65%				
US Corn	462.38	+0.38 / +0.08%				



BMS: Chứng khoán Bảo Minh dự kiến niêm yết gần 204 triệu cổ phiếu BMS trên HoSE.

- Chứng khoán Bảo Minh dự kiến đăng ký niêm yết hơn 203,9 triệu cổ phiếu BMS trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HoSE) trong năm 2026, tương ứng vốn điều lệ hơn 2.039 tỷ đồng. Năm 2025, công ty ghi nhận doanh thu hơn 528,6 tỷ đồng, tăng 80,8%, trong khi lợi nhuận ròng đạt 105,7 tỷ đồng, tăng 29,7% so với năm trước. Tính đến 31/12/2025, tổng tài sản đạt 2.575,4 tỷ đồng (+46,1%), trong đó danh mục FVTPL 1.126,5 tỷ đồng và đầu tư nắm giữ đến đáo hạn 1.025,1 tỷ đồng chiếm tỷ trọng lớn.

TVB: Một lãnh đạo cấp cao công ty chứng khoán xin từ nhiệm.

- Tại Chứng khoán Trí Việt (TVB), ông Lê Văn Cường – Thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2025–2028 – đã nộp đơn xin từ nhiệm vì lý do cá nhân và dự kiến được thông qua tại ĐHĐCĐ ngày 18/4/2026. Trước đó, công ty cũng miễn nhiệm Tổng giám đốc **Ngô Long Giang từ 4/3/2026, nâng số CEO thay đổi lên 5 người trong chưa đầy 3 năm. Song song với biến động nhân sự, kết quả kinh doanh 2025 của doanh nghiệp giảm mạnh với doanh thu gần 91 tỷ đồng (-51%) và lợi nhuận sau thuế gần 21 tỷ đồng (-83%).

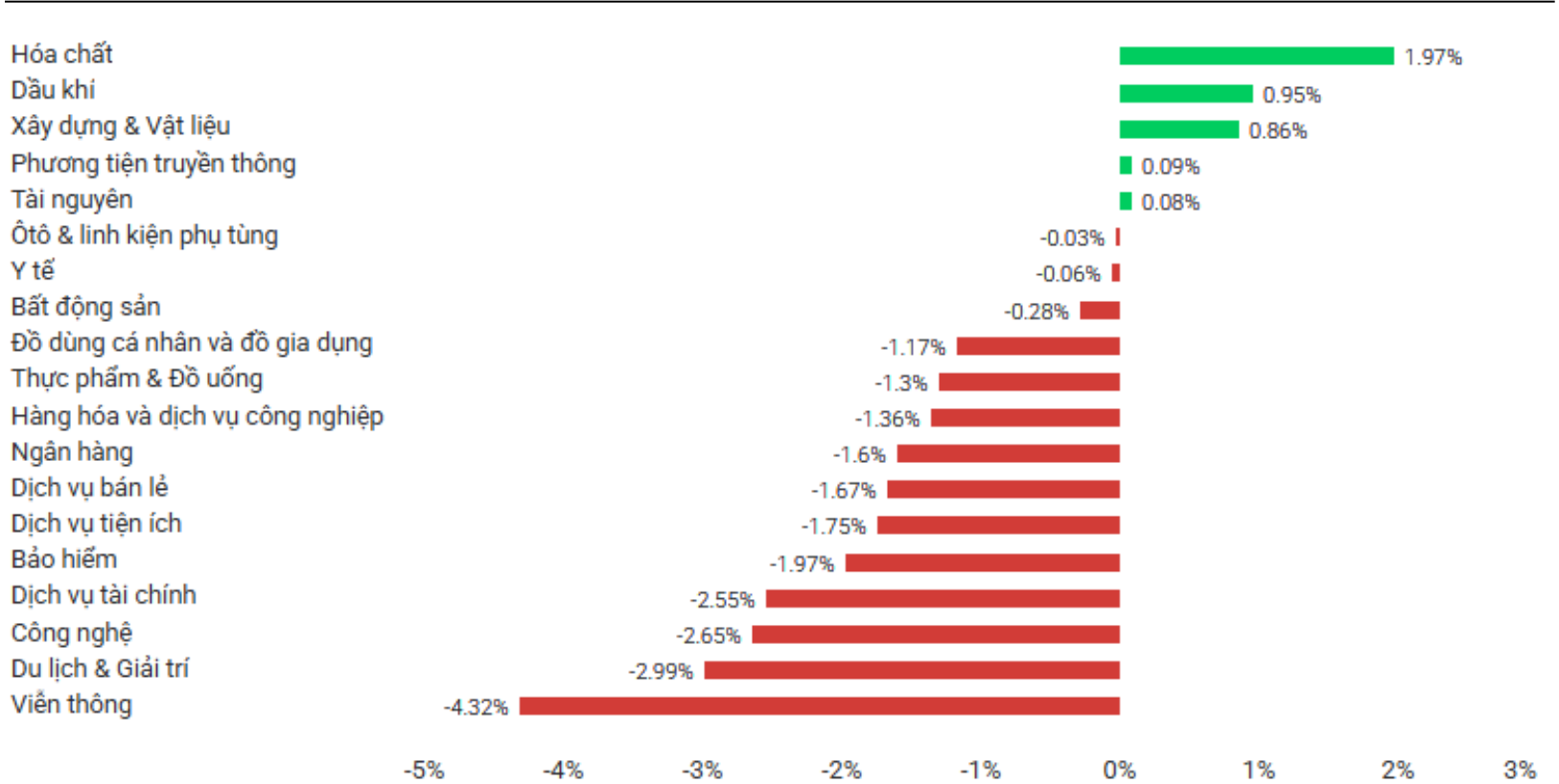
FTS: Muốn vay ngân hàng 2.500 tỷ đồng để bổ sung vốn.

- Chứng khoán FPT (FPTS, mã FTS) vừa thông qua kế hoạch vay tối đa 2.500 tỷ đồng tại HDBank với thời hạn 36 tháng nhằm bổ sung nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh, đặc biệt là đầu tư và giao dịch trái phiếu Chính phủ. Khoản vay có thể không có tài sản đảm bảo hoặc được bảo đảm bằng các giấy tờ có giá như sổ tiết kiệm, hợp đồng tiền gửi hoặc trái phiếu do ngân hàng phát hành. Công ty dự kiến sử dụng doanh thu, lợi nhuận và các nguồn thu hợp pháp khác để thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

PVS: PTSC cùng đối tác Trung Quốc triển khai gói thầu gần 8.000 tỷ đồng.

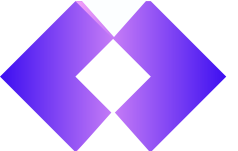
- Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC/PVS) cùng đối tác China Tianchen Engineering Corporation (TCC) vừa triển khai gói thầu T08 trị giá gần 7.800 tỷ đồng tại Nhà máy Nhiệt điện Long Phú 1. Gói thầu bao gồm thiết kế, cung cấp thiết bị, lắp đặt, chạy thử và bàn giao các hạng mục nhà máy chính, với thời gian thực hiện khoảng 660 ngày. Dự án Long Phú 1 có công suất 1.200 MW và tổng vốn đầu tư khoảng 30.000 tỷ đồng

Tăng/ giảm ngành trong phiên



Top cổ phiếu tăng giảm trong phiên

Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)
VVS	151.40	9.90 (7.00%)	49.16	APG	7.65	-0.57 (-6.93%)	0.74
DPM	34.00	2.20 (6.92%)	744.56	PLX	52.00	-3.20 (-5.80%)	373.10
PAC	25.85	1.65 (6.82%)	56.81	PVT	26.50	-1.25 (-4.50%)	298.87
VCG	22.75	1.45 (6.81%)	972.13	TCX	53.10	-2.50 (-4.50%)	81.22
GEG	16.50	1.05 (6.80%)	80.31	FUESSVFL	29.02	-1.35 (-4.45%)	3.12



Công bố danh mục mới VNM ETF – Việt Nam – 13/03/2026.

- Quỹ VanEck Vectors Vietnam ETF (VNM ETF) sẽ công bố kết quả cơ cấu định kỳ đối với rổ chỉ số tham chiếu MVIS Vietnam Index, bao gồm việc thêm mới hoặc loại bỏ các cổ phiếu đáp ứng tiêu chí về vốn hóa, thanh khoản và tỷ lệ free-float. Sự kiện này thường ảnh hưởng đến cung – cầu ngắn hạn của các cổ phiếu liên quan do hoạt động tái cân bằng danh mục của quỹ. Nhà đầu tư thường theo dõi sát kỳ cơ cấu này để dự báo biến động giá và dòng tiền trên thị trường.

Hoàn tất cơ cấu danh mục các quỹ ETF – Việt Nam – 20/03/2026.

- Các quỹ ETF lớn theo dõi thị trường Việt Nam như FTSE ETF và VanEck Vectors Vietnam ETF (VNM ETF) dự kiến hoàn tất hoạt động tái cân bằng danh mục theo kỳ cơ cấu định kỳ. Trong giai đoạn này, các quỹ sẽ thực hiện mua – bán các cổ phiếu đã được thêm mới hoặc loại bỏ khỏi rổ chỉ số tham chiếu nhằm điều chỉnh tỷ trọng danh mục. Hoạt động giao dịch thường tập trung mạnh vào phiên cuối cùng trước ngày hiệu lực, có thể tạo biến động đáng kể về thanh khoản và giá đối với các cổ phiếu liên quan.

Công bố Chỉ số giá sản xuất (PPI) – Hoa Kỳ – 18/03/2026.

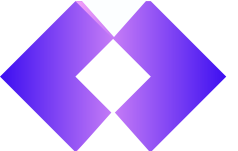
- Chỉ số giá sản xuất (Producer Price Index – PPI) do U.S. Bureau of Labor Statistics (BLS) công bố là thước đo phản ánh mức độ biến động giá bán của hàng hóa và dịch vụ tại khâu sản xuất ở Mỹ. Báo cáo giúp đánh giá áp lực chi phí đầu vào của doanh nghiệp và thường được xem là chỉ báo sớm cho xu hướng lạm phát tiêu dùng trong thời gian tới. Diễn biến của PPI có ý nghĩa quan trọng trong việc định hình kỳ vọng chính sách tiền tệ của Federal Reserve (Fed), từ đó có thể tác động đến lợi suất trái phiếu, sức mạnh đồng USD và biến động của các thị trường tài chính toàn cầu.

Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) – Khu vực Châu Âu – 18/03/2026.

- Chỉ số giá tiêu dùng (Consumer Price Index – CPI) của Liên minh Châu Âu là thước đo quan trọng phản ánh mức độ biến động giá cả hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng trong khu vực. Dữ liệu này giúp đánh giá xu hướng lạm phát, sức mua của người dân cũng như áp lực chi phí trong nền kinh tế. Đồng thời, CPI cũng có ảnh hưởng lớn đến định hướng chính sách tiền tệ của Ngân hàng Trung ương Châu Âu và có thể tác động tới diễn biến của thị trường tài chính toàn cầu.

Lịch chốt quyền doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày TH	Nội dung sự kiện
1	CLC	HOSE	05/02/26	06/03/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
2	HCM	HOSE	05/02/26	10/03/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 400 đồng/CP
3	BAB	HNX	06/02/26		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10000:68
4	FCM	HOSE	09/02/26	12/03/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 150 đồng/CP
5	USD	UPCoM	11/02/26	27/02/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,520 đồng/CP
6	DHN	UPCoM	11/02/26	06/03/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
7	DAE	HNX	11/02/26	03/03/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
8	BCM	HOSE	12/02/26	13/03/26	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,100 đồng/CP
9	EBS	HNX	13/02/26	28/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
10	VSH	HOSE	13/02/26	10/04/26	Trả cổ tức đợt 3/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
11	HPD	UPCoM	24/02/26	05/03/26	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
12	LSS	HOSE	25/02/26	19/06/26	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
13	LSS	HOSE	25/02/26		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5
14	TMG	UPCoM	26/02/26	11/03/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
15	SHP	HOSE	26/02/26	12/03/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
16	PJC	HNX	26/02/26	10/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
17	REE	HOSE	26/02/26	03/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
18	TDF	UPCoM	27/02/26		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
19	GIC	HNX	02/03/26		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1
20	GIC	HNX	02/03/26		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
21	STC	HNX	03/03/26	27/03/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
22	HPB	UPCoM	04/03/26	10/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 10,000 đồng/CP
23	HBD	UPCoM	05/03/26	13/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
24	DNC	HNX	09/03/26	01/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
25	ISH	UPCoM	09/03/26	27/03/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
26	IDV	HNX	13/03/26		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 0.15%
27	COM	HOSE	16/03/26	02/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
28	SDC	HNX	19/03/26	20/04/26	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
29	DP3	HNX	20/03/26	29/06/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 4,000 đồng/CP
30	ADC	HNX	20/03/26	11/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP



Trung tâm Phân tích và Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Đầu tư

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Nguyễn Kim Dung

Chuyên viên phân tích

Email: dungnk@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Quan điểm phân tích

Đơn vị phân tích chỉ căn cứ vào những tài liệu, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức... thu thập được trên thị trường chứng khoán để làm căn cứ tính toán và đưa ra mức định giá. Thông tin sử dụng trong báo cáo này được chúng tôi thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác.

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, P.Gia Viên,
TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, P. Hạc Thành,
tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009